

Số: 446/2024/QĐST-HNGĐ

Phú Nhuận, ngày 31 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 345/2024/TLST-HNGĐ ngày 02/4/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trương Thị Diễm V, sinh năm 1979

Địa chỉ: K, Phường U, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Huỳnh Thế S, sinh năm 1981

Địa chỉ thường trú: Thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

Địa chỉ liên hệ: đường G, Phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số XX ngày 17/11/2006 do Ủy ban nhân dân Phường U, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Trương Thị Diễm V và ông Huỳnh Thế S, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Trương Thị Diễm V và ông Huỳnh Thế S là hợp pháp. Nay bà Trương Thị Diễm V và ông Huỳnh Thế S yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Căn cứ vào Giấy khai sinh số XXX ngày 18/11/2008 và Giấy khai sinh số YYY ngày 09/10/2010 và Giấy khai sinh số UUU ngày 03/8/2017 của Ủy ban nhân dân Phường U, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ba trẻ Huỳnh Khả P, Huỳnh Khả E, Huỳnh Khả Y, xác định được bà Trương Thị Diễm V và ông Huỳnh Thế S có ba con chung tên Huỳnh Khả P, sinh ngày 19/9/2008; Huỳnh Khả E, sinh ngày 20/7/2010 và Huỳnh Khả Y, sinh ngày 09/7/2017.

Bà Trương Thị Diễm V và ông Huỳnh Thế S thống nhất giao ba con chung tên Huỳnh Khả P, Huỳnh Khả E, Huỳnh Khả Y cho bà Trương Thị Diễm V trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Huỳnh Thế S cấp dưỡng nuôi mỗi con 5.000.000 đồng mỗi tháng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Bà Trương Thị Diễm V và ông Huỳnh Thế S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Trương Thị Diễm V và ông Huỳnh Thế S tự khai không có.

[5] Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn. Việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành vào ngày 23/5/2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Diễm V và ông Huỳnh Thế S thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số XX ngày 17/11/2006 do Ủy ban nhân dân Phường U, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Trương Thị Diễm V và ông Huỳnh Thế S không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Bà Trương Thị Diễm V và ông Huỳnh Thế S có ba con chung tên Huỳnh Khả P, sinh ngày 19/9/2008; Huỳnh Khả E, sinh ngày 20/7/2010 và Huỳnh Khả Y, sinh ngày 09/7/2017.

Giao ba con chung tên Huỳnh Khả P, Huỳnh Khả E, Huỳnh Khả Y cho bà Trương Thị Diễm V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Ông Huỳnh Thế S cấp dưỡng nuôi mỗi con 5.000.000 đồng mỗi tháng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ này, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được pháp luật quy định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp ông Huỳnh Thế S không tự nguyện thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì bà Trương Thị Diễm V có quyền yêu cầu thi hành án. Kể từ ngày bà Trương Thị Diễm V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Huỳnh Thế S chưa trả hết tiền cấp dưỡng thì còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

1.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Trương Thị Diễm V và ông Huỳnh Thế S phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0032311 ngày 29/03/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trương Thị Diễm V và ông Huỳnh Thế S đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi thành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- CCTHADS quận Phú Nhuận;
- UBND Phường U, quận P;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Lê Ninh